

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 116 /2009/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ sung danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Giá ngày 26 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung mặt hàng thức ăn chăn nuôi sản xuất công nghiệp (cả sản xuất trong nước và nhập khẩu) vào Danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 75/2008/NĐ-CP, bao gồm:

1. Thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc dùng cho chăn nuôi lợn thịt và gà thịt.

2. Thức ăn hỗn hợp dạng viên dùng để nuôi cá tra, cá ba sa (số 05) có khối lượng từ 200 g/con đến 500 g/con.

3. Thức ăn hỗn hợp dạng viên dùng để nuôi tôm sú (số 05) có khối lượng từ 10 g/con đến 20 g/con.

**Điều 2.** Thẩm quyền quyết định và công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá đối với các mặt hàng quy định tại Điều 1 Quyết định này thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 170/2003/NĐ-CP, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của các Bộ theo thẩm quyền.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2009.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT(5b). M 280

